

Số: /2024/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Báo cáo thẩm tra số: /BC-BDT ngày tháng năm 2024 của Ban Dân tộc - Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật Đất đai).

#### 2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai.

b) Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Điện Biên (theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền); cộng đồng đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

c) Các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai.

### Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ từ cơ sở, đúng đối tượng, có sự tham gia, giám sát của người dân trong quá trình bình xét đối tượng và triển khai các nội dung hỗ trợ; cá nhân được hỗ trợ phải sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2. Ưu tiên cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo là gia đình chính sách, gia đình có công với đất nước.

3. Việc bố trí quỹ đất sinh hoạt cộng đồng và giao đất, cho thuê đất được căn cứ vào điều kiện quỹ đất hiện có của địa phương và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

### Điều 3. Chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh

#### 1. Bảo đảm đất sinh hoạt cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) có trách nhiệm bố trí quỹ đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước quản lý hoặc chi đạo lập, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án tạo quỹ đất theo quy định tại khoản 29 Điều 79 của Luật Đất đai để bố trí từ 300 m<sup>2</sup> - 1.500 m<sup>2</sup>/thôn, bùn để xây dựng công trình sinh hoạt cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng, bản sắc văn hóa và điều kiện thực tế như: nhà văn hóa, hội trường, câu lạc bộ thôn (bản), nhà sinh hoạt cộng đồng.

## 2. Chính sách hỗ trợ đất ở, đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp

a) Cá nhân là người dân tộc thiểu số đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo được hưởng chính sách hỗ trợ đất đai lần đầu theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Đất đai.

b) Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất theo chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của pháp luật trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà đủ điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 thì được hưởng chính sách hỗ trợ về đất đai theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Luật Đất đai và khoản 1 Điều 8 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

### c) Hỗ trợ thuê đất phi nông nghiệp không phải đất ở

Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo được Nhà nước cho thuê đất phi nông nghiệp không phải là đất ở để sản xuất, kinh doanh theo chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số thì được giảm 50% tiền thuê đất.

## 3. Hỗ trợ kinh phí đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

### a) Hỗ trợ kinh phí đo đạc, lập hồ sơ địa chính

Hỗ trợ 100% kinh phí đo đạc, lập hồ sơ địa chính khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Điện Biên thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, 3 Điều 16 Luật Đất đai.

### b) Hỗ trợ phí, lệ phí

Hỗ trợ 100% phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Điện Biên thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, 3 Điều 16 Luật Đất đai.

## 4. Quỹ đất để thực hiện chính sách theo Nghị quyết này bao gồm quỹ đất nông nghiệp để sử dụng vào mục đích công ích; đất chưa sử dụng đang được địa phương quản lý; đất thu hồi theo quy định tại khoản 29 Điều 79 của Luật Đất đai; đất chưa giao, chưa cho thuê tại địa phương và các quỹ đất hợp pháp khác.

### **Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết này được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Trường hợp không tự cân đối được ngân sách thì giao Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, hỗ trợ.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ Mười sáu thông qua ngày ... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2024./.

#### *Nơi nhận:*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban dân tộc, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Vụ Pháp chế- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu QH, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy; HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin- Hội nghị- Nhà khách tỉnh (đăng Công báo);
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Lưu: VT.

#### **CHỦ TỊCH**